

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 90/2017/HNGĐ

Ngày: 27/9/2017

“V/v: ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Duy Ước

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nam và bà Nguyễn Thị Tiến.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh: Bà Trần Thị Kim Anh - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 493/2017/TLST - HNGĐ ngày 07/8/2017 về việc ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Tổ 11, khu 6, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên toà.

2. Bị đơn: Chị Đoàn Thị Huyền T, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Tổ 11, khu 6, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 7 năm 2017 và bản khai của Nguyên đơn là anh Nguyễn Hồng Q trình bày:

Anh Q kết hôn với chị Đoàn Thị Huyền T ngày 16/9/2010 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện và chưa ai có vợ có chồng.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và xúc phạm nhau. Do mâu thuẫn kéo dài không thể khắc phục được.

Về con chung: Anh Q và chị T có 02 con chung là Nguyễn Hồng G, sinh ngày 07/10/2010 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/01/2012.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay anh Q nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đề nghị giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đoàn Thị Huyền T.

- Giao con chung Nguyễn Hồng G, sinh ngày 07/10/2010 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/01/2012 cho anh Q nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của chị Đoàn Thị Huyền T có nội dung: Về việc kết hôn, thời gian, điều kiện kết hôn trình bày thống nhất như anh Q nhưng chị T cho rằng mâu thuẫn là do anh Q mãi chơi, vô trách nhiệm với gia đình và thường xuyên cờ bạc, về con chung vợ chồng có 02 con chung như anh Q trình bày. Chị T có quan điểm không đồng ý ly hôn với anh Q và trong trường hợp ly hôn thì chị nhận nuôi cả hai con chung.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn đồng ý ly hôn với anh Q và vẫn giữ nguyên quan điểm của mình về con chung.

Các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ gì mới.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và các đương sự và đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho anh Q và chị T ly hôn và giao cho chị T nuôi cả hai con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Nguyễn Hồng Q và chị Đoàn Thị Huyền T được kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp được pháp luật công nhận.

Xét mâu thuẫn của anh Q và chị T đã thực sự trầm trọng, kéo dài không còn quan tâm, chia sẻ lẫn nhau trong cuộc sống nên mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh Q có yêu cầu xin ly hôn chị T là có căn cứ và được chấp nhận.

Về con chung: Anh Q và chị T đều xác nhận có 02 con chung gồm Nguyễn Hồng G, sinh ngày 07/10/2010 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/01/2012.

Xét yêu cầu của các bên đều có nguyện vọng nuôi cả hai con chung đây đều là nguyện vọng chính đáng. Tuy nhiên, để đảm bảo cho quyền lợi của các con chung thì cần giao cho anh Q và chị T mỗi người nuôi một con chung và giao cho anh Q nuôi cháu B, giao cho chị T nuôi cháu G. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.
Về án phí: Anh Q phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân gia đình; Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hồng Q về việc xin ly hôn chị Đoàn Thị Huyền T và nuôi con chung khi ly hôn.
2. Xử cho anh Nguyễn Hồng Q được ly hôn chị Đoàn Thị Huyền T.
3. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Hồng Q được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/01/2012 và chị Đoàn Thị Huyền T được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Hồng G, sinh ngày 07/10/2010 đến khi con chung đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.
4. Về án phí: Anh Nguyễn Hồng Q phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền anh Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001281 ngày 04/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP H,
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS TP. H;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Tạ Duy Ước

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Duy Ước